

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017**  
**CÔNG TY CP CƠ KHÍ ĐÓNG TÀU THỦY**  
**SẢN VIỆT NAM**  
**“FSO”**

**\*\*\***

Tháng 3 năm 2018

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017**  
**CÔNG TY CP CƠ KHÍ ĐÓNG TÀU THỦY**  
**SẢN VIỆT NAM**  
**“FSO”**

**\*\*\***

Tháng 3 năm 2018

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017**

### **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÓNG TÀU THỦY SẢN VIỆT NAM**

#### **I. THÔNG TIN CHUNG:**

##### **1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam (FISHIPCO)

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0200140967

- Vốn điều lệ: 56.249.660.000 đồng

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 56.249.660.000 đồng

- Địa chỉ: Số 2 Phan Đình Phùng – Phường Hạ Lý – Quận Hồng Bàng – Thành phố Hải Phòng - Việt Nam

- Số điện thoại: 0225.384.2665

- Số fax: 0225.3820436

- Website: [www.dongtauthuysan.vn](http://www.dongtauthuysan.vn)

- Mã cổ phiếu: FSO

##### **2. Quá trình hình thành và phát triển:**

Công ty Cổ phần Cơ khí đóng tàu Thủy sản Việt Nam tiền thân là DNNN, thành viên của Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam đã thực hiện chuyển đổi sang mô hình Công ty Cổ phần theo Quyết định số: 613/QĐ-BTS ngày 11/08/2006 của Bộ Thủy sản và chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần từ ngày 01/01/2007.

Công ty được Sở kế hoạch và đầu tư TP Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0200140967 lần đầu ngày 11/12/2006 và thay đổi lần thứ 6 ngày 05/5/2015.

Công ty đã đăng ký Công ty đại chúng tháng 11 năm 2007.

- Các sự kiện khác: Ngày 18/01/2017 Công ty đã được Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội quyết định chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường UpCom kể từ ngày 06/02/2017.

##### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- *Ngành nghề kinh doanh của Công ty:*

+ Đóng tàu và cấu kiện nổi

+ Sửa chữa các loại phương tiện thủy

- + Sản xuất, gia công giấy vàng mã xuất khẩu
- + Cho thuê văn phòng, nhà ở, nhà xưởng, kho bãi
- +Trông giữ xe ô tô

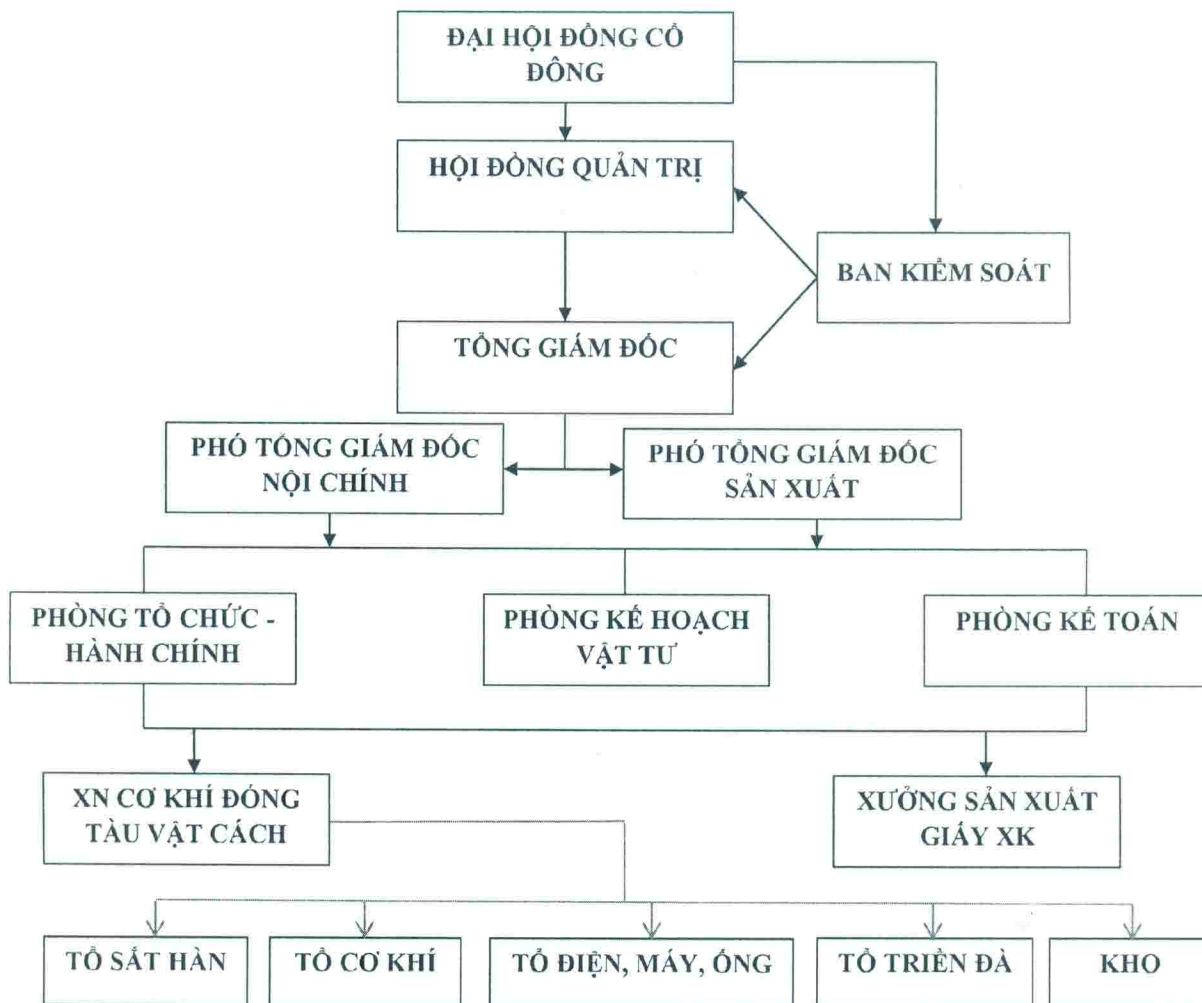
- *Địa bàn kinh doanh:* Hai lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính của Công ty là đóng và sửa chữa tàu; Sản xuất, gia công giấy vàng mã xuất khẩu bao gồm các chi nhánh trực thuộc như sau:

+ *Xí nghiệp Cơ khí đóng tàu Vật Cách:* Địa chỉ: Thôn Song Mai, xã An Hồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

+ *Xưởng sản xuất giấy:* Địa chỉ: Thôn Song Mai, xã An Hồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

**4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

**4.1 Mô hình quản trị:**



001  
 ĐƠN  
 CỐ P  
 CC  
 NG TÀ  
 VIỆ  
 3 BAN

## 4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định định hướng phát triển ngắn, dài hạn, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch tài chính hàng năm của Công ty. Đại hội đồng cổ đông bầu ra Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS).

### a) Hội đồng quản trị:

HĐQT có 05 thành viên trong đó có 01 Chủ tịch và 04 Thành viên. HĐQT là cơ quan quản trị cao nhất của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

### b) Ban kiểm soát:

Thay mặt cho Cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty. Ban kiểm soát gồm 02 Thành viên trong đó có 01 Trưởng ban và 01 Thành viên.

### c) Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng:

Ban Tổng giám đốc gồm 03 Thành viên (Tổng giám đốc và 02 Phó tổng giám đốc); 01 Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm. Tổng giám đốc Công ty là người đại diện pháp nhân của Công ty trong mọi giao dịch, quản lý điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về trách nhiệm quản lý điều hành Công ty. Các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty là người giúp việc cho Tổng giám đốc công ty theo sự phân công.

### d) Các bộ phận chức năng và bộ phận trực thuộc:

Các phòng ban chức năng hỗ trợ cho ban Tổng giám đốc thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty được vận hành tốt. Công ty có các phòng ban chức năng và bộ phận trực thuộc như sau: Phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Kế hoạch vật tư, Phòng Kế toán, XN Cơ khí đóng tàu Vật cách, Xưởng sản xuất giấy.

### e) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

## 5. Định hướng phát triển

### - Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Phát triển Công ty trên các lĩnh vực: Cơ khí đóng tàu và kinh sản xuất gia công giấy vàng mã xuất khẩu. Trong đó trọng tâm là Cơ khí đóng tàu; củng cố sản xuất gia công giấy vàng mã xuất khẩu.

### - Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

408  
GT  
HÀ  
i KT  
J-TH  
IN  
GT

Về lĩnh vực Cơ khí đóng tàu: Tiếp tục khai thác và hoàn thiện đơn đặt hàng đóng tàu cá theo Nghị định 67/2014 ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản. Nâng cao chất lượng sản phẩm sản xuất giấy vàng mã để đáp ứng nhu cầu từ phía khách hàng.

**- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng):**

Đây cũng là mục tiêu, là chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty góp phần bảo vệ lợi ích cho người lao động và các cổ đông.

**6. Các rủi ro:**

**- Rủi ro tỷ giá:**

Doanh thu tiêu thụ của Công ty có doanh thu xuất khẩu giấy vàng mã sang thị trường Đài Loan (Chiếm tỷ lệ 8,2% tổng doanh thu trong năm 2017). Đồng tiền sử dụng cho xuất khẩu là đồng Đô la Mỹ. Tỷ giá USD/VND biến động đều ảnh hưởng đến doanh thu tiêu thụ, ảnh hưởng đến một phần lợi nhuận của Công ty.

**II. Tình hình hoạt động trong năm:**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

**ĐVT: VNĐ**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017 (ĐVT:VNĐ)	Năm 2016 (ĐVT:VNĐ)	% 2017/2016	Ghi chú
1	Tổng giá trị tài sản	63.398.568.339	96.500.411.238	65,7	
2	Doanh thu thuần	162.977.480.972	129.698.318.258	125,6	
3	Giá vốn hàng bán	161.200.058.456	117.090.569.471	137,7	
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(2.437.091.363)	5.744.965.578		
5	Lợi nhuận khác	513.290.731	278.302.863	184,4	
6	Lợi nhuận trước thuế	(1.923.800.632)	6.023.268.441		
7	Lợi nhuận sau thuế	(1.923.800.632)	4.810.610.447		
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức		7,5%		

167-  
 Y  
 IN  
 ỦY S  
 AM  
 PHÁP

**Ghi chú: Năm 2016 tỷ lệ chi trả cổ tức căn cứ vào nghị quyết cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 số 22/NQ-ĐTTS-ĐHĐCĐ ngày 21 tháng 4 năm 2017**

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Theo Nghị quyết cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 số 22/NQ-ĐTTS-ĐHĐCĐ ngày 21 tháng 4 năm 2017 về việc thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, tình hình thực hiện kế hoạch năm 2017 như sau:

**ĐVT: VNĐ**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	% 2017/Kế hoạch
1	Tổng doanh thu thuần bán hàng	130.000.000.000	162.977.480.972	125,4
2	Lợi nhuận trước thuế	6.000.000.000	(1.923.800.632)	

## 2. Tổ chức và nhân sự

### 2.1 Danh sách Ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Đặng Quang Hoàn	Tổng giám đốc	
2	Ông Trần Công Toại	Phó Tổng giám đốc	
4	Ông Vũ Văn Khuyến	Phó Tổng giám đốc	
5	Bà Ngô Thị Thu Hà	Kế toán trưởng	

### Tóm tắt lý lịch của Ban điều hành:

#### 1. Ông Đặng Quang Hoàn: Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam,
- Sinh ngày: 05/11/1965,
- Quốc tịch: Việt Nam,
- Dân tộc: Kinh,
- CMND: 030697563 - Ngày cấp: 26/4/2010 - Nơi cấp: Công an Hải Phòng
- Quê quán: Vĩnh An, Vĩnh Bảo, Hải Phòng,

- Nơi ở hiện nay: Số 114, Lô 26D, Lê Hồng Phong, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng,
- Trình độ văn hóa: 10/10,
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân,
- Chức vụ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc và Bí thư Đảng ủy công ty,
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không,
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1987 -3/1995	Nhà máy cơ khí thủy sản Vật Cách	Nhân viên
3/1995 – 3/2004	Nhà máy cơ khí và đóng sửa tàu thuyền	Phó phòng kế toán
3/2004-1/2005	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Trưởng phòng kế toán
1/2005 – 12/2006	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Kế toán trưởng
1/2007 – 6/2013	Công ty cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Kế toán trưởng, thành viên HĐQT
6/2013-1/2014	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Phó tổng giám đốc, thành viên HĐQT
1/2014-1/2015	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Quyền tổng giám đốc, thành viên HĐQT
1/2015 đến nay	Công ty CP Cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Tổng giám đốc, thành viên HĐQT kiêm Bí thư Đảng ủy Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có,
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có,
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT, Lương.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có,
- Số cổ phần nắm giữ: 1.222.595 CP chiếm tỷ lệ 21,74% VDL,
- + Sở hữu cá nhân: 97.602 CP chiếm tỷ lệ 1,74%,
- + Đại diện sở hữu: 1.124.993 CP (Đại diện cổ phần của Tổng công ty thủy sản Việt Nam – CTCP) chiếm tỷ lệ 20% VDL.



**2. Ông Trần Công Toại: Phó Tổng Giám đốc**

- Giới tính: Nam,
- Sinh ngày: 04/10/1962,
- Quốc tịch: Việt Nam,
- Dân tộc: Kinh,
- CMND: 031181263 - Ngày cấp:06/6/2012 - Nơi cấp: Công an Hải Phòng,
- Quê quán: Thanh Tùng, Thanh Chương, Nghệ An,
- Nơi ở hiện nay: 103/5/47 Lê Lai, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng,
- Trình độ văn hóa: 10/10,
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân,
- Chức vụ tại Công ty: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy,
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không,
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
7/1985 – 2/1992	Nhà máy cơ khí Hạ Long	Tổ trưởng sản xuất
2/1992 – 1/1996	Xí nghiệp cơ khí và dịch vụ vật tư thủy sản	Tổ trưởng sản xuất
1/1996- 11/1997	Xí nghiệp cơ khí và dịch vụ vật tư thủy sản	Nhân viên phòng kế toán
11/1997 – 5/2003	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Phó phòng kế toán
5/2003- 1/2004	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Trưởng phòng KHSX
1/2004 – 1/2014	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Giám đốc xí nghiệp cơ khí I
1/2014 – 9/2015	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Trưởng phòng kế toán
9/2015 – 4/2017	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Phó tổng giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn Công ty
4/2017 - 8/2017	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch

2001  
CỘNG  
HÒA  
XÃ HỘI  
VIỆT  
NAM

		Công đoàn Công ty
8/2017 đến nay	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có,
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có,
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT, lương,
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có,
- Số cổ phần nắm giữ: 39.500 CP chiếm tỷ lệ 0,7% VDL.

**3. Ông Vũ Văn Khuyến: Phó Tổng Giám đốc**

- Giới tính: Nam,
- Sinh ngày: 29/3/1965,
- Quốc tịch: Việt Nam,
- Dân tộc: Kinh,
- CMND: 030814006 - Ngày cấp: 12/5/2008 - Nơi cấp: Công an Hải Phòng,
- Quê quán: Tam kỳ, Kim Thành, Hải Dương,
- Nơi ở hiện nay: Số 2/C192, phường Trại Chuối, Hồng Bàng, Hải Phòng,
- Trình độ văn hóa: 10/10,
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư,
- Chức vụ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc,
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có,
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2/1986 – 12/2005	Nhà máy cơ khí thủy sản Vật Cách	Nhân viên phòng kế toán
12/2005 – 5/2014	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Phó giám đốc xí nghiệp cơ khí I
5/2014 – 9/2015	Công ty cổ phần cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Phó phòng kế hoạch sản xuất

40:  
 GT  
 PH  
 KH  
 U-T  
 TN  
 GT

		Thành viên ban kiểm soát
9/2015 – 11/2016	Công ty cổ phần cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Trưởng phòng kế hoạch sản xuất Thành viên ban kiểm soát
11/2016 đến nay	Công ty CP Cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Phó tổng giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có,
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có,
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Lương,
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có,
- Số cổ phần nắm giữ: 25.500 CP chiếm tỷ lệ 0,45%/VĐL.

**4. Bà Ngô Thị Thu Hà: Kế toán trưởng**

- Giới tính: Nữ,
- Sinh ngày: 22/10/1987,
- Quốc tịch: Việt Nam,
- Dân tộc: Kinh,
- CMND: 031521678 - Ngày cấp: 14/9/2004 - Nơi cấp: Công an Hải Phòng,
- Quê quán: Tam Cường, Vĩnh Bảo, Hải Phòng,
- Nơi ở hiện nay: Số 15A, ngách 1, ngõ 522 Ngô Gia Tự, Thành Tô, Hải An, Hải Phòng,
- Trình độ văn hóa: 12/12,
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế,
- Chức vụ tại Công ty: Kế toán trưởng,
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có,
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
7/2009 – 7/2011	Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn kế toán An Phát	Trợ lý kiểm toán

36,  
 Y  
 IN  
 H  
 UY  
 AN  
 .P.F

7/2011 – 7/2013	CN Công ty CP xây lắp Hải Long	Kế toán tổng hợp
7/2013 – 8/2015	Công ty CP Quý Tùng Hương	Kế toán trưởng
8/2015 – 1/2016	Công ty CP Cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Phó phòng kế toán
01/2016 – 6/2016	Công ty CP Cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Trưởng phòng kế toán
6/2016 đến nay	Công ty CP Cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Kế toán trưởng

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có,
- Các khoản nợ đối với công ty: Không có,
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Lương,
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có,
- Số cổ phần nắm giữ: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%/ VDL.

**2.2 Những thay đổi trong ban điều hành: Không có**

**2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên.**

**Tổng số lao động: 140 người**

STT	Loại lao động	Số lượng	Tỷ lệ (%)
	<b>I/ Phân loại theo giới tính</b>		
1	Nam	107	76,4
2	Nữ	33	23,6
	<b>Cộng</b>	<b>140</b>	<b>100</b>
	<b>II/ Phân loại theo trình độ</b>		
1	Số lao động có trình độ trên đại học		
2	Số lao động có trình độ đại học	19	13,6
3	Số lao động có trình độ cao đẳng		
4	Số lao động có trình độ trung cấp	5	3,6
5	Số lao động khác	116	82,8

**Chính sách lương:** Công ty xây dựng chính sách tiền lương riêng, thực hiện

trả lương cho người lao động theo quy chế trả lương của Công ty căn cứ vào mức độ hoàn thành và độ phức tạp của công việc và tiền lương khoán sản phẩm, đảm bảo cho người lao động hưởng đầy đủ các chế độ theo Quy định của nhà nước. Hệ số lương được xác định dựa trên trình độ, cấp bậc và tay nghề của người lao động, đảm bảo phù hợp với năng lực và công việc của từng người, khuyến khích cán bộ công nhân viên của công ty làm việc hăng say, góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh của công ty.

**Chính sách thưởng:** Cuối năm và các dịp lễ tết, công ty đều tiến hành tổng kết đánh giá để thưởng cho những bộ phận, phòng ban, cá nhân có thành tích xuất sắc trong sản xuất.

**Bảo hiểm và phúc lợi:** Việc trích nộp các khoản bảo hiểm được công ty trích nộp theo đúng quy định hiện hành.

**Chính sách đào tạo:** Hàng năm, tùy theo yêu cầu công việc, công ty đều tiến hành cử cán bộ, công nhân viên đi học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ để nâng cao trình độ và tay nghề.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn: Không có.

3.2 Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

### 4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính: Đã được nêu tại mục II, khoản 1 trong báo cáo này.

#### 4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,04	6,03	
+ Hệ số thanh toán nhanh			
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	0,97	5,21	
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			

+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,33	0,09	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,5	0,099	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho/ Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	4,8	8,35	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,3	2,57	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần)	0,037		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,075		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,05		
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,044		

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

**5.1 Cổ phần:**

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 5.624.966. Trong đó:

- Số lượng cổ phần được chuyển nhượng tự do: 5.624.966 cổ phần,
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần,

**5.2 Cơ cấu cổ đông:**

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần	Tỷ lệ
Cổ đông trong nước	179	5.624.966	56.249.660.000	100%
+ Tổ chức	2	3.612.841	36.128.410.000	64,23%
+ Cá nhân	177	2.012.125	20.121.250.000	35,77%

<b>Tổng cộng</b>	<b>179</b>	<b>5.624.966</b>	<b>56.249.660.000</b>	<b>100%</b>
------------------	------------	------------------	-----------------------	-------------

**5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không có

**5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có

**5.5 Các chứng khoán khác:** Không có

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:**

***Chính sách liên quan đến môi trường, xã hội:***

Bên cạnh việc đóng góp tích cực về mặt kinh tế, tạo ra công ăn việc làm cho người lao động, công ty luôn quan tâm đến vấn đề bảo vệ môi trường xung quanh công ty và trong khu vực. Ý thức được vấn đề đó công ty có những biện pháp để bảo vệ môi trường:

- Đầu tư máy móc đảm bảo năng suất, giảm công việc nặng nhọc cho người lao động, đáp ứng khối lượng hàng hóa ra thị trường, tiết kiệm chi phí, giảm khí thải ra môi trường.

- Trang bị các thùng để chứa rác thải công nghiệp sau khi đã phân loại, thu gom chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh như: Bóng đèn, giẻ lau, mực in thải, hộp mực, bao bì cứng, phẩm màu, nhũ in thải, gỉ sắt, xỉ hàn,... hợp đồng với địa phương để vận chuyển rác thải về nơi quy định của thành phố.

- Vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại tuân thủ đúng các quy định về vận chuyển xử lý chất thải nguy hại và bảo vệ môi trường của Việt Nam.

***6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:***

Nguồn nguyên liệu đầu vào của Công ty được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả; Sử dụng những vật liệu tái chế vừa tiết kiệm, có lợi cho môi trường và xã hội; có lợi cho công ty: giảm giá vốn, hạn chế chi phí xử lý, đầu tư hệ thống xử lý nước thải.

***6.2. Tiêu thụ năng lượng***

Công ty luôn chú trọng đến vấn đề tiết kiệm năng lượng; nâng cáo ý thức cán bộ công nhân viên trong việc sử dụng tiết kiệm điện; ưu tiên sử dụng bóng đèn compact tiết kiệm điện

***6.3. Tiêu thụ nước:***

Về vấn đề xử lý nước thải: Công ty thu gom và xử lý nước thải đúng quy định, đảm bảo không ảnh hưởng môi trường xung quanh

10/11  
 NG. C. O. O.  
 NG. V. C. O. O.  
 NG. E.

#### *6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường*

Công ty luôn tuân thủ và chủ động nắm bắt các quy định của pháp luật về môi trường; phổ biến cán bộ công nhân viên nắm bắt và thực hiện.

#### *6.5 Chính sách liên quan đến người lao động:*

Công ty có tổ chức cho cán bộ công nhân viên đi tham quan sau một năm làm việc vất vả. Công ty thực hiện chính sách đối với người lao động theo quy định của Luật Lao động, mua bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Người lao động của công ty được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ được quy định trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, được tham gia hoạt động công đoàn; đoàn thanh niên. Ngoài ra cán bộ công nhân viên trong Công ty còn được đào tạo, tham gia các khóa học tập huấn, trang bị kiến thức và thực hành về phòng chống chữa cháy.

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

##### *1.1 Đánh giá hoạt động đóng và sửa chữa tàu thuyền:*

Ngay từ đầu năm 2017, Công ty định hướng sản xuất kinh doanh chú trọng vào lĩnh vực đóng mới tàu đánh cá vỏ thép theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ; Thực hiện sắp xếp công tác tổ chức sản xuất hợp lý, bố trí mặt bằng, trang thiết bị cơ sở vật chất phù hợp, tìm kiếm lao động tay nghề cao. Với uy tín và chất lượng sản phẩm cùng với việc khai thác tối đa năng lực máy móc trang thiết bị, từ đầu năm đến nay Công ty đã tập trung đẩy nhanh tiến độ đóng mới và bàn giao 05 tàu đánh cá vỏ thép dở dang của năm 2016 và 02 tàu Dịch vụ hậu cần nghề cá; lên đà sửa chữa 03 tàu các loại, tính tới thời điểm hiện tại Công ty đã bàn giao tất cả các sản phẩm cho khách hàng. Cuối năm 2017 Công ty có ký kết 04 tàu đánh cá vỏ thép theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ, đây là những sản phẩm gói đầu cho năm kế hoạch 2018 với đơn giá rất thấp, thi công những sản phẩm này cũng chỉ gánh được một phần chi phí sản xuất kinh doanh trong năm 2018.

##### *1.2 Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh vàng mã xuất khẩu:*

Trong lĩnh vực sản xuất giấy vàng mã xuất khẩu của Công ty vẫn duy trì sản xuất cho đối tác Đài Loan là bạn hàng truyền thống. Công ty thực hiện đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị được bảo dưỡng, cải tiến, lao động được bố trí hợp lý nên sản xuất giấy vàng mã đã đáp ứng được yêu cầu về chất lượng hàng hóa ngày một cao của khách hàng.

##### *1.3 Đánh giá hoạt động dịch vụ cho thuê mặt bằng, bến bãi:*

40  
VG  
PH  
OT  
TÀU  
LIỆT  
AN



Với mặt bằng sẵn có, công tác vẫn tiếp tục duy trì các hình thức kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi, nhà xưởng, trông coi xe ô tô, cho thuê ki ốt... và tiếp tục triển khai công tác tìm kiếm đối tác để hợp tác kinh doanh dịch vụ, tận dụng tối đa cơ sở mặt bằng sẵn có để tăng thu nhập cho Công ty.

**1.3 Kết quả hoạt động tài chính năm 2017**

Chỉ tiêu	ĐVT	TH Năm 2017	TH Năm 2016	% 2017/2016	KH 2018	%2018/2017
<b>1. Tổng doanh thu thuần</b>	Tỷ đồng	162,97	129,7	125,6	70	42,9
Doanh thu cơ khí, đóng sửa tàu thuyền và dịch vụ	Tỷ đồng	146,37	109,88		57	38,9
SX giấy vàng mã xuất khẩu	Tỷ đồng	13,4	15,54		11	82
Kinh doanh thương mại	Tỷ đồng	3,2	4,28		2	62,5
<b>2. Lợi nhuận trước thuế</b>	Tỷ đồng	<b>-1,9</b>	<b>6,023</b>		<b>1</b>	
<b>3. Nộp ngân sách nhà nước</b>	Tỷ đồng	<b>2,013</b>	<b>0,95</b>	<b>211,9</b>	<b>1</b>	<b>49,6</b>

Ghi chú: Kế hoạch 2018 được lấy từ nghị quyết số 40 ngày 10/11/2017 của Hội đồng quản trị Công ty

**2. Tình hình tài chính:**

**2.1 Tình hình tài sản:**

Tình hình tài sản trong năm biến động như sau:

**ĐVT: VNĐ**

STT	Chỉ tiêu	2017	2016	Chênh lệch
1	Tài sản ngắn hạn	32.422.449.568	65.082.308.720	(32.659.859.152)

96 / 3 T.1

	Tiền và các khoản tương đương tiền	7.172.601.064	10.763.443.666	(3.590.842.602)
	Đầu tư tài chính ngắn hạn	11.333.960.520		11.333.960.520
	Các khoản phải thu ngắn hạn	8.932.050.592	19.598.701.125	(10.666.650.533)
	Hàng tồn kho	4.395.686.617	34.227.209.636	(29.831.523.019)
	Tài sản ngắn hạn khác	588.150.775	492.954.293	95.196.482
<b>2</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>30.976.118.771</b>	<b>31.418.102.518</b>	<b>(441.983.747)</b>
	Phải thu dài hạn			
	Tài sản cố định	30.446.350.334	30.859.614.710	(413.264.376)
	Tài sản dở dang dài hạn	265.842.539	265.842.539	-
	Tài sản dài hạn khác	263.925.898	292.645.269	(28.719.371)
	<b>Tổng tài sản</b>	<b>63.398.568.339</b>	<b>96.500.411.238</b>	<b>(33.101.842.899)</b>

Tổng tài sản giảm nhiều so với đầu năm chủ yếu là do:

- Các khoản phải thu ngắn hạn giảm do Các sản phẩm thi công đóng mới tàu cá nghiệm thu quyết toán công ty đã thu hồi được phần lớn công nợ. Phần công nợ của bán giấy vàng mã xuất khẩu phía đối tác nước ngoài đã thanh toán vào đầu năm 2018.

- Hàng tồn kho giảm do tại thời điểm cuối năm 2017 Công ty mới tiến hành thi công đóng mới có 04 sản phẩm tàu cá theo nghị định 67/NĐ-CP. Các tàu này sang năm 2018 mới nghiệm thu giai đoạn và quyết toán.

## 2.2 Tình hình nợ phải trả:

Tình hình nợ phải trả của Công ty chủ yếu là các khoản phải trả vật tư phục vụ thi công đóng mới tàu cá, vật tư phục vụ sản xuất giấy vàng mã. Công ty không có khoản nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Ban Tổng giám đốc Công ty luôn có sự điều chỉnh kịp thời chiến lược kinh doanh và hệ thống giải pháp tương ứng.

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Cơ khí đóng sửa tàu thuyền: Tiếp tục hoàn thiện những sản phẩm dở dang và đẩy mạnh khâu tiếp thị và tìm kiếm khách hàng đóng mới tàu đánh cá vỏ thép theo

1/5  
↓  
Y SẮC  
M  
HAI

NĐ 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ cũng như tàu Sông.

Sản xuất gia công giấy xuất khẩu: Công ty vẫn tiếp tục duy trì khách hàng truyền thống và chủ động khai thác các nguồn nguyên vật liệu đầu vào hợp lý.

Dịch vụ cho thuê mặt bằng, bến bãi: Tận dụng tối đa các cơ sở mặt bằng và duy trì những khách hàng đã và đang thuê kho, kiot, thuê trông coi xe ô tô, thuê bãi triền, cầu cảng để tăng thêm doanh thu cho Công ty.

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:** Không có

**6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:**

**6.1 Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...):**

Bảo vệ môi trường là tiên đề để doanh nghiệp tồn tại và phát triển. Trong những năm qua, Công ty luôn chú trọng sử dụng nhiều biện pháp nhằm hạn chế ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường như: đầu tư thiết bị xử lý nước thải, xử lý việc xả thải ra môi trường một cách có hiệu quả, phân loại xử lý chất thải rắn, lỏng nhằm đưa đi tái chế, đầu tư trang thiết bị giảm tiêu hao nhiên liệu. Áp dụng các quy chuẩn về môi trường hợp vệ sinh, đúng pháp luật.

**6.2 Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:**

Công ty luôn chú trọng đến đời sống tinh thần, chăm lo sức khỏe cho người lao động. Công ty cấp tiền bồi dưỡng, hỗ trợ người lao động khi ốm đau, bệnh tật; có chính sách thưởng tết và mua túi quà tết cho người lao động. Khuyến khích cho con em của người lao động bằng cách phát quát cho những em có thành tích học tập tốt, phát quà cho các cháu nhân dịp quốc tế thiếu nhi và tết trung thu.

**6.3 Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:**

Công ty luôn có sự chia sẻ khó khăn đối với địa phương trong khu vực: Đóng góp một phần nhỏ vật chất cho địa phương trong khu vực, thực hiện đóng góp quỹ trong công cuộc xây dựng địa phương nói riêng và đất nước nói chung; tham gia đóng góp hỗ trợ đồng bào vùng lũ,...

**IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:**

**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:**

**1.1 Về nhân sự:**

Trong năm 2017, Đại hội đồng cổ đông đã bầu HĐQT nhiệm kỳ mới

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm/ Tái bổ nhiệm	Ghi chú
1	Ông Mai Xuân Phong	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2017	
2	Ông Đặng Quang Hoàn	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2017	
3	Bà Lương Thị Thanh Nhã	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2017	
4	Ông Phạm Quốc Anh	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2017	
5	Ông Nguyễn Đức Lâm	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2017	
6	Ông Trần Công Toại	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2017	

**1.2 Diễn biến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm:**

- Sản phẩm Công ty luôn ổn định chất lượng, giữ vững uy tín trên thị trường.
- Giá mua nguyên liệu trong năm sản xuất giấy vàng mã tăng nhẹ.

**2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:**

Năm 2017 chỉ tiêu doanh thu của Công ty đạt 162,97 tỷ đồng, vượt 125,6% so với kế hoạch; chỉ tiêu lợi nhuận của Công ty không đạt kế hoạch. Năm 2017 kết quả kinh doanh của Công ty: Lỗ 1,9 tỷ đồng (Trong đó: Lỗ từ sản xuất kinh doanh năm 2017: 1,5 tỷ đồng và Lỗ từ trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi 0,4 tỷ đồng) Năm 2017 Công ty gặp không ít khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể:

*Về cơ khí tàu thuyền:* Sự biến động liên tục của thị trường về giá cả vật tư, thiết bị đóng tàu, nhân công,... cùng với sự ảnh hưởng của thị trường trong năm qua về sự cố chất lượng đối với tàucá vỏ thép đóng mới theo nghị định 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ tại khu vực miền trung làm ảnh hưởng không nhỏ tới việc giải ngân, trong khi đó chất lượng tàu đóng mới đòi hỏi ngày càng cao, trong khi đó đơn giá hợp đồng đã thỏa thuận trọn gói vào cuối năm 2016 chưa tính hết được các biến động có thể xảy ra làm gia tăng chi phí đối với các sản phẩm đã và đang

thực hiện... Bên cạnh đó nguyên nhân khách quan qua các phương tiện thông tin đại chúng về chất lượng tàu đánh cá vỏ thép, các tàu cá đã bàn giao cho ngư dân Quảng nam, Quảng Trị, Hà Tĩnh đã có những yêu cầu sửa chữa và hỗ trợ bảo hành phân sơn vỏ và một số hạng mục nhỏ... ;Để đảm bảo uy tín của Công ty, đầu năm 2017 Công ty đã lên đà theo yêu cầu của chủ tàu để phun cát, phun sơn và sửa chữa những hư hỏng nhỏ để giữ uy tín với khách hàng.

Bên cạnh đó nguyên nhân chủ quan trong việc xây dựng chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 do chưa dự báo tốt tình hình của các hợp đồng đóng mới tàu cá sẽ hình thành trong tương lai (Từ đầu năm Công ty đã tìm kiếm và thỏa thuận ký hợp đồng đóng mới 05 tàu cá ở Khu vực miền Trung, nhưng do ảnh hưởng khách quan phía các Ngân hàng thương mại không tiếp tục cho vay theo ND 67, do vậy tính đến hết tháng 11/2017 Công ty vẫn không ký kết được hợp đồng đóng mới tàu cá nào.

**Về sản xuất giấy xuất khẩu:** Cạnh tranh sản xuất trong nước ngày càng gay gắt, người dân nước nhập khẩu mặt hàng này cắt giảm chi tiêu nên số lượng đơn đặt hàng giảm nhưng đòi hỏi chất lượng ngày càng cao trong khi đó giá bán đầu ra không tăng, giá vật tư, chi phí bảo hiểm tăng nên đã ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của lĩnh vực này.

**Dịch vụ cho thuê mặt bằng, bến bãi:** Duy trì các hợp đồng từ năm trước, giá cho thuê chưa thể điều chỉnh do khó khăn của các đơn vị, cá nhân đang ký hợp đồng thuê với Công ty nên doanh thu lĩnh vực này vẫn còn thấp và giảm nhiều so với năm trước. Bên cạnh đó, đối tác thuê mặt bằng đóng tàu cuối năm 2017 cũng đang gặp khó khăn do thị trường đóng tàu ngày càng hạn hẹp.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Ngay sau cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, HĐQT đã tập trung và thực hiện tốt các nhiệm vụ:

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng Thành viên HĐQT.
- Triển khai kế hoạch SXKD năm 2017 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tổ chức giám sát chặt chẽ các hoạt động của Công ty, đảm bảo hiệu quả, đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Triển khai và giữ vững sự đoàn kết nhất trí trong HĐQT và phối hợp tốt với các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty.
- Nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý điều hành.
- Chú trọng công tác đào tạo cán bộ và phát triển nguồn nhân lực, đánh giá

năng lực cán bộ, đặc biệt là cán bộ chủ chốt để bố trí phù hợp, đảm bảo hiệu quả, rà soát, sắp xếp lại các phòng ban tham mưu theo hướng gọn nhẹ và hiệu quả hơn.

- Thường xuyên kiểm tra Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

**V. Quản trị công ty:**

**1. Hội đồng quản trị**

**1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Mai Xuân Phong	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Ông Đặng Quang Hoàn	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
3	Ông Phạm Quốc Anh	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Ông Nguyễn Đức Lâm	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Ông Trần Công Toại	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành

**1.1.1 Ông Mai Xuân Phong- Chủ tịch HĐQT**

- Giới tính: Nam,
- Sinh ngày: 07/12/1973,
- Quốc tịch: Việt Nam,
- Dân tộc: Kinh,
- CMND: 012446772 - Ngày cấp: 21/3/201 - Nơi cấp: Công an TP Hà Nội
- Quê quán: Thanh Hóa,
- Nơi ở hiện nay: Phòng 421, Ngõ 376 đường Bưởi, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội,
- Trình độ văn hóa: 12/12,
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản lý hành chính công,
- Chức vụ tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị,
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Thủy

140  
NG  
PH  
CH  
TÁU  
LIẾT  
ÁNC

sản Việt Nam – Công ty cổ phần kiêm Giám đốc Chi nhánh Seaprodex Lâm Đồng, Phó chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đồ hộp Hạ Long, thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP công nghiệp thủy sản.

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1/1996– 1/1997	Bộ Thủy sản	Nghiên cứu viên Viện kinh tế Quy hoạch Thủy sản, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Ủy viên thường trực, kiêm Thư ký Ban chỉ đạo đổi mới và phát triển doanh nghiệp.
1/1997– 1/2008	Bộ Thủy sản, Bộ Nông nghiệp và PTNT	Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, UV Thường trực, kiêm Thư ký Ban chỉ đạo Đổi mới và Phát triển Doanh nghiệp -Chuyên viên Ban đổi mới và Quản lý Doanh nghiệp Nông nghiệp
1/2008-1/2011	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước ( SCIC)	Chuyên viên Ban Tổ chức cán bộ, Thành viên Ban Kiểm soát
1/2011-1/2015	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam	Trưởng Văn phòng đại diện tại Hà Nội, kiêm Trợ lý Tổng giám đốc, Trưởng phòng Tổ chức và Xuất khẩu lao động, kiêm Thư ký Hội đồng thành viên, Kiêm Giám đốc Chi nhánh Seaprodex Lâm Đồng.
1/2015-4/2016	Tổng công ty thủy sản Việt Nam	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Seaprodex Lâm Đồng
4/2016 – 6/2017	-Công ty CP Cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam -Tổng công ty thủy sản Việt Nam -Công ty CP Đồ hộp Hạ Long	-Chủ tịch HĐQT  -Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Seaprodex Lâm Đồng  -Phó chủ tịch HĐQT

967  
 T.Y  
 IAN  
 HI  
 THUY  
 NAM  
 S.T.P

<p>6/2017 - đến nay</p>	<p>- Công ty CP Cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam                      - Tổng công ty thủy sản Việt Nam                      - Công ty CP Đồ hộp Hạ Long                      - Công ty CP công nghiệp thủy sản</p>	<p>- Chủ tịch HĐQT                      - Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Seaprodex Lâm Đồng                      - Phó chủ tịch HĐQT                      - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc</p>
-------------------------	---	---

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có,
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có,
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT,
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có,
- Số cổ phần nắm giữ: 1.258.214 CP chiếm tỷ lệ 22,37%/ VDL,
- + Sở hữu cá nhân: 0 CP chiếm tỷ lệ 0%/ VDL,
- + Đại diện sở hữu: 1.258.214 CP (Đại diện cổ phần của Tổng công ty thủy sản Việt Nam-CTCP) chiếm tỷ lệ 22,37% /VDL.

**1.1.2 Ông Đặng Quang Hoàn- Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc**

- Giới tính: Nam,
- Sinh ngày: 05/11/1965,
- Quốc tịch: Việt Nam,
- Dân tộc: Kinh,
- CMND: 030697563 - Ngày cấp: 26/4/2010 - Nơi cấp: Công an Hải Phòng,
- Quê quán: Vĩnh An, Vĩnh Bảo, Hải Phòng,
- Nơi ở hiện nay: Số 114, Lô 26D, Lê Hồng Phong, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng,
- Trình độ văn hóa: 10/10,
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân,
- Chức vụ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc và





Bí thư Đảng ủy công ty,

- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không,
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1987 -3/1995	Nhà máy cơ khí thủy sản Vật Cách	Nhân viên
3/1995 – 3/2004	Nhà máy cơ khí và đóng sửa tàu thuyền	Phó phòng kế toán
3/2004-1/2005	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Trưởng phòng kế toán
1/2005 – 12/2006	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Kế toán trưởng
1/2007 – 6/2013	Công ty cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Kế toán trưởng, thành viên HĐQT
6/2013-1/2014	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Phó tổng giám đốc, thành viên HĐQT
1/2014-1/2015	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Quyền tổng giám đốc, thành viên HĐQT
1/2015 đến nay	Công ty CP Cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Tổng giám đốc, thành viên HĐQT kiêm Bí thư Đảng ủy Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có,
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có,
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT, Lương,
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có,
- Số cổ phần nắm giữ: 1.222.595 CP chiếm tỷ lệ 21,74% VDL,
- + Sở hữu cá nhân: 97.602 CP chiếm tỷ lệ 1,74%,
- + Đại diện sở hữu: 1.124.993 CP (Đại diện cổ phần của Tổng công ty thủy sản Việt Nam – CTCP) chiếm tỷ lệ 20% VDL.

**1.1.3 Ông Phạm Quốc Anh- Thành viên HĐQT**

- Họ và tên: Phạm Quốc Anh,
- Giới tính: Nam,
- Sinh ngày: 03/11/1983,

- Quốc tịch: Việt Nam,
- Dân tộc: Kinh,
- CMND: 012159522 - Ngày cấp: 09/05/2013 - Nơi cấp: CA Hà Nội,
- Quê quán: Xã Xuân Ngọc – Huyện Xuân Trường – Tỉnh Nam Định,
- Nơi ở hiện nay: Số 11/32/85 Nguyễn Lương Bằng – Đống Đa – Hà Nội,
- Trình độ văn hóa: 12/12,
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính,
- Chức vụ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị ,
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc – Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội,
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
3/2010-9/2011	Ngân hàng TMCP Quân đội – MB Bank	Chuyên viên khối đầu tư
9/2011– 5/2013	Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel	Chuyên viên – Phòng Đầu tư tài chính
7/2013– 5/2015	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam	Phó trưởng phòng – Phòng Quản lý vốn vào doanh nghiệp khác
5/2015 đến nay	Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc
	Công ty CP Cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Thành viên HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có,
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có,
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT,
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có,
- Số cổ phần nắm giữ: 1.124.993 CP chiếm tỷ lệ 20% VDL,
- + Sở hữu cá nhân: 0 CP chiếm tỷ lệ 0% VDL,
- + Đại diện sở hữu: 1.124.993 CP (Đại diện cổ phần của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP) chiếm tỷ lệ 20% VDL.

**1.1.4 Ông Nguyễn Đức Lâm- Thành viên HĐQT**

- Họ và tên: Nguyễn Đức Lâm,
- Giới tính: Nam,
- Sinh ngày: 25/1/1955,
- Quốc tịch: Việt Nam,
- Dân tộc: Kinh,
- CMND: 030577523 - Ngày cấp: 16/9/2007 - Nơi cấp: Công an Hải Phòng,
- Quê quán: .Đông Linh, Đông Hưng, Thái Bình,
- Nơi ở hiện nay: Lô 13 chung cư 280 – Lê Lợi – Hải Phòng,
- Trình độ văn hóa: 10/10,
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư vỏ tàu thủy,
- Chức vụ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị,
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không,
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1998 đến năm 2003	Công ty cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phong	Phó Giám đốc
Từ năm 2003 đến năm 2007	Công ty cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phong	Giám đốc
Từ năm 2007 đến năm 2013	Công ty cổ phần cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty
Từ năm 2013 đến năm 2015	Công ty cổ phần cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Chủ tịch HĐQT
Từ năm 2015 đến nay	Công ty cổ phần cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Thành viên HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có,
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có,
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT,
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có,
- Số cổ phần nắm giữ: 165.000 CP chiếm tỷ lệ 2,93 %/ VDL,

001  
 CÔNG  
 C  
 NGT  
 VI  
 GBA

- + Sở hữu cá nhân: 165.000 CP chiếm tỷ lệ 2,93 %/ VDL,
- + Đại diện sở hữu: .... CP (Đại diện cổ phần của .....) chiếm tỷ lệ .....% /VDL.

**1.1.5 Ông Trần Công Toại: Phó Tổng giám đốc**

- Giới tính: Nam,
- Sinh ngày: 04/10/1962,
- Quốc tịch: Việt Nam,
- Dân tộc: Kinh,
- CMND: 031181263      - Ngày cấp:06/6/2012      - Nơi cấp: Công an Hải Phòng,
- Quê quán: Thanh Tùng, Thanh Chương, Nghệ An,
- Nơi ở hiện nay: 103/5/47 Lê Lai, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng,
- Trình độ văn hóa: 10/10,
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân,
- Chức vụ tại Công ty: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy,
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không,
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
7/1985 – 2/1992	Nhà máy cơ khí Hạ Long	Tổ trưởng sản xuất
2/1992 – 1/1996	Xí nghiệp cơ khí và dịch vụ vật tư thủy sản	Tổ trưởng sản xuất
1/1996- 11/1997	Xí nghiệp cơ khí và dịch vụ vật tư thủy sản	Nhân viên phòng kế toán
11/1997 – 5/2003	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Phó phòng kế toán
5/2003- 1/2004	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Trưởng phòng KHSX
1/2004 – 1/2014	Công ty Cơ khí đóng tàu thủy sản Hải Phòng	Giám đốc xí nghiệp cơ khí I
1/2014 – 9/2015	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Trưởng phòng kế toán

140  
16  
PH  
JK  
AU-  
ĐT  
16

9/2015 – 4/2017	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Phó tổng giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn Công ty
4/2017 - 8/2017	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn Công ty
8/2017 - Nay	Công ty CP cơ khí đóng tàu thủy sản Việt Nam	Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc, Phó Bí thư Đảng ủy

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có,
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có,
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT, lương,
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có,
- Số cổ phần nắm giữ: 39.500 CP chiếm tỷ lệ 0,7% VDL.

**1.2 Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Thư ký HĐQT (Kiêm nhiệm) đã thực hiện tốt các công việc giúp Chủ tịch HĐQT lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cho các cuộc họp HĐQT; tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Dự thảo các Biên bản họp HĐQT; nghị quyết HĐQT, các văn bản thuộc HĐQT ban hành; Kiểm tra các tờ trình, các dự thảo văn bản của Ban điều hành trình HĐQT đảm bảo theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty.

**1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Các cuộc họp: Trong năm, HĐQT đã triệu tập 06 cuộc họp chính thức và có 02 cuộc họp lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản.

ST T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ô.Mai Xuân Phong	Chủ tịch HĐQT	8	100%	
2	Ô.Đặng Quang Hoàn	Thành viên	8	100%	
3	Ô.Nguyễn Đức Lâm	Thành viên	8	100%	
4	B.Lương Thị Thanh	Thành viên đến	3	100%	

196  
TY  
AN  
HI  
HUU  
VAI  
T.P

	Nhã	ngày 21/4/2017			
5	Ô.Phạm Quốc Anh	Thành viên	8	100%	
6	Ô.Trần Công Toại	Thành viên từ ngày 21/4/2017	5	100%	

- Các nghị quyết:

STT	Số nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
01	05/2017/NQ-ĐTTS- HĐQT	28/02/2017	-V/v thanh lý chuyển nhượng xe ô tô cũ và mua sắm xe ô tô mới
02	08/NQ-ĐTTS-HĐQT	18/03/2017	-V/v thống nhất các nội dung đánh giá hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2012-2016; thống nhất ngày chốt danh sách không hưởng quyền để tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 V/v thống nhất các đề mục báo cáo, tờ trình và các tài liệu liên quan đến việc bầu cử HĐQT, ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2021 V/v thống nhất sửa đổi, bổ sung điều 17 Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty V/v Thông qua BCTC năm 2016 đã kiểm toán
03	11/NQ-ĐTTS-HĐQT	08/4/2017	V/v thống nhất thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 21/4/2017 V/v thống nhất các nội dung tài liệu đề trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. Giao Chủ tịch HĐQT hoàn thiện tài liệu và đăng tải lên Trang thông tin điện tử của Công ty theo đúng quy định V/v thống nhất nội dung, phân công nhiệm vụ Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017

7-CT  
SẢN  
HẢI PH

04	26/NQ-ĐTTS-HĐQT	21/4/2017	<p>V/v thống nhất bầu ông Mai Xuân Phong giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017-2021</p> <p>V/v thống nhất bổ nhiệm ông Vũ Hồng Trường làm thư ký HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021</p> <p>V/v thống nhất phân công nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021</p> <p>V/v thống nhất chi thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận 2016 đối với HĐQT, ban điều hành, kế toán trưởng và ban kiểm soát</p> <p>V/v thống nhất phê duyệt BCTC quý 1/2017</p>
05	31/2017/NQ-ĐTTS-HĐQT	05/6/2017	<p>V/v thống nhất việc đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh quý 1/2017; tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh quý 2 của Công ty</p> <p>V/v thống nhất phê duyệt đơn giá và kế hoạch tiền lương năm 2017</p> <p>V/v thống nhất ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền chi trả cổ tức năm 2016</p>
06	33/2017/QĐ-ĐTTS-HĐQT	18/7/2017	<p>-V/v cử Ông Đặng Quang Hoàn- TV HĐQT, Tổng giám đốc Công ty đi Công tác nước ngoài</p>
07	37/2017/NQ-ĐTTS-HĐQT	15/8/2017	<p>-V/v thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017</p> <p>-V/v Giao ban điều hành thực hiện các biện pháp: tích cực tìm kiếm tối thiểu 02 hợp đồng đóng mới; tiết kiệm chi phí SXKD; đẩy mạnh tìm kiếm các hợp đồng sửa chữa tàu thuyền; tính toán chi phí lương phù hợp tình hình hiện tại nhằm phấn đấu như ĐHCĐ thường</p>

			<p>niên năm 2017 đề ra</p> <p>-V/v thông qua Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2017</p>
08	40/2017NQ-ĐTTS-HĐQT	10/11/2017	<p>-V/v thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2017 và kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh các tháng cuối năm</p> <p>-V/v thông qua báo cáo tài chính 09 tháng đầu năm 2017</p> <p>-V/v thống nhất hợp nhất phòng kế hoạch sản xuất và phòng vật tư và đổi tên thành phòng kế hoạch vật tư</p> <p>-V/v thông qua các Phó tổng giám đốc thiêm nhiệm chức vụ quản lý tại các phòng tham mưu</p> <p>-V/v thống nhất giao ban điều hành chỉ đạo các phòng tham mưu xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018</p>

D-02  
C  
C  
ĐƠN  
V  
TỔNG B.

**1.4 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành**

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tuy không tham gia điều hành trực tiếp Công ty nhưng vẫn giữ chức năng giám sát các hoạt động của ban điều hành và tình hình của Công ty. Năm 2017, thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện việc giám sát đúng và đầy đủ, yêu cầu xem xét báo cáo, đánh giá những vấn đề phát sinh, tham gia các cuộc họp đầy đủ của Hội đồng quản trị; thông qua đó việc giám sát vẫn được thực hiện thường xuyên và khách quan.

**1.5 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không có**

**2. Ban Kiểm soát**

**2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát**



Trong năm 2017, ĐHĐCĐ đã bầu ra Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm/ Tái bổ nhiệm	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Thành Trung	Trưởng ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2017	
2	Ông Trần Hữu Hoàng	Trưởng ban kiểm soát	Miễn nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2017	
3	Ông Lương Thế Long	Thành viên Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2017	
4	Bà Phạm Thanh Yên	Thành viên Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2017	
5	Ông Phạm Văn Duẩn	Thành viên Ban kiểm soát	Miễn nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2017	

## 2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát

ST T	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ Không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Thành Trung	TBKS	TBKS từ ngày 21/4/2017	4	100%	
2	Ông Trần Hữu Hoàng	TBKS	TBKS đến ngày 21/4/2017	2	100%	
3	Ông Lương Thế Long	TVBKS	Thành viên BKS từ ngày 21/4/2017	4	100%	
4	Bà Phạm Thanh Yên	TVBKS	Thành viên BKS từ ngày 21/4/2017	4	100%	
5	Ông Phạm Văn Duẩn	TVBKS	Thành viên BKS đến ngày 21/4/2017	2	100%	

001  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Hoạt động của Ban kiểm soát đối với Công ty:

- Thực hiện xem xét giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017, các Nghị quyết của HĐQT;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng của Ban giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Giám sát các hoạt động của Công ty để tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Kiểm tra các hoạt động chính của Công ty: Các công trình đóng tàu cá vỏ thép theo, Sản xuất và xuất khẩu giấy vàng mã, công nợ, các hợp đồng mua bán, hợp đồng dịch vụ, chi phí lương, sự phù hợp giữa doanh thu và chi phí .....

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị;

- Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

#### 3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

*DVT: Triệu đồng*

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Thù lao	Lợi ích khác	Tổng thu nhập
1	Ông Mai Xuân Phong	Chủ tịch HĐQT	10	36		46
2	Ông Đặng Quang Hoàn	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc	300	36		336
3	Bà Lương Thị Thanh Nhã	Thành viên HĐQT	13,8	16		29,8
4	Ông Phạm Quốc Anh	Thành viên HĐQT	13,8	36		49,8

5	Ông Nguyễn Đức Lâm	Thành viên HĐQT	13,8	36		49,8
6	Ông Trần Công Toại	Phó tổng giám đốc	183	20		203
7	Ông Vũ Văn Khuyên	Phó tổng giám đốc	181			181
8	Ông Trần Hữu Hoàng	Trưởng Ban kiểm soát đến ngày 21/4/2017	5,2	10		15,2
9	Ông Nguyễn Thành Trung	Trưởng Ban kiểm soát từ 21/4/2017		12		12
10	Ông Phạm Văn Duẩn	Thành viên Ban kiểm soát đến 21/04/2017	36,6	10		46,6
11	Ông Lương Thế Long	Thành viên Ban kiểm soát	56	12		68
12	Bà Phạm Thanh Yến	Thành viên Ban kiểm soát	38	12		50

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Ông Trần Công Phó tổng giám đốc Công ty đã mua 500 CP. Số lượng CP nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: 39.000 CP (Tỷ lệ 0,69%). Số lượng CP nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch: 39.500 CP (Tỷ lệ 0,7%)

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đầy đủ

**VI. Báo cáo tài chính:** Tham khảo phụ lục đính kèm.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Dương Quang Hoàn*

